

TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật hiện hành;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen;
- Biên bản Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27 tháng 03 năm 2010.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh NĐTC 2008 - 2009 và kế hoạch NĐTC 2009 – 2010. Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm độ tài chính 2008 - 2009 (01/10/2008 – 30/09/2009):

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng cộng	Ghi chú
1.	Sản lượng	Tấn	166.545	
2.	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.831	
3.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	189	

2. Kế hoạch kinh doanh niên độ tài chính 2009 – 2010:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng cộng	Ghi chú
1.	Sản lượng	Tấn	287.000	
2.	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.976	
3.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	520	

Ủy quyền cho HĐQT được chủ động quyết định các giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh linh hoạt theo diễn biến thị trường.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 %.

Điều 2. Nhất trí thông qua chủ trương đầu tư giai đoạn 2 (2010 – 2012) Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ:

STT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	Dự toán đầu tư Vốn cố định (Tỷ VNĐ)
1	Dây chuyền cán nguội đảo chiều 1400 m/ph, 200.000 tấn/năm/dây chuyền.	03	600
2	Dây chuyền mạ kẽm mỏng 150.000 tấn/năm/dây chuyền	01	250
Tổng cộng		04	850

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 %

Điều 3. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị NĐTC 2008-2009 và định hướng hoạt động trong NĐTC 2009-2010.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 4. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát NĐTC 2008-2009 và định hướng hoạt động trong NĐTC 2009-2010.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 5. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2008 - 2009 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 %

Điều 6. Nhất trí thông qua việc trích lập quỹ NĐTC 2008 – 2009 và tỷ lệ trích lập các quỹ niên độ tài chính 2009 – 2010. Một số nội dung chính như sau:

1. Tỷ lệ và mức trích lập các quỹ niên độ tài chính 2008 – 2009

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1.	Quỹ dự phòng tài chính	4,5%	8.525.313.060
2.	Quỹ khen thưởng	2,0%	3.789.028.027
3.	Quỹ phúc lợi	2,0%	3.789.028.027
4.	Quỹ từ thiện	1,0%	1.894.514.013
5.	Quỹ thưởng cổ phần cho nhân viên	0,0%	0
6.	Quỹ thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban cố vấn	2,0% phần LNST vượt kế hoạch.	2.349.028.027
Cộng			20.346.911.153

2. Tỷ lệ trích lập các quỹ niên độ tài chính 2009 – 2010

Stt	Tên quỹ	Tỷ lệ trích quỹ/lợi nhuận sau thuế
1.	Quỹ dự phòng tài chính	Không quá 5%
2.	Quỹ khen thưởng	Không quá 2%
3.	Quỹ phúc lợi	Không quá 2%
4.	Quỹ từ thiện	Không quá 1%
5.	Quỹ thưởng cổ phần cho nhân viên	Không quá 3%
6.	Quỹ thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Cố vấn	Không quá 2% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 7: Nhất trí thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức niên độ tài chính 2008 – 2009 và tăng vốn điều lệ:

1. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu trả cổ tức của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.
4. Tỷ lệ thực hiện: 10:2 (mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ nhận được 02 cổ phiếu). Số lượng cổ phiếu cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.



Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được Công ty mua lại với giá 10.000 đồng/cổ phiếu để làm cổ phiếu quỹ.

5. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành: 16.795.200 cổ phiếu.
6. Nguồn vốn thực hiện: từ nguồn lợi nhuận còn lại sau khi thực hiện trích lập các quỹ niên độ tài chính 2008 – 2009 và chi trả cổ tức đợt 3 niên độ tài chính 2008.
7. Thời gian thực hiện: Chậm nhất vào tháng 6/2010.
8. Vốn điều lệ tăng lên tương ứng dự kiến là 1.007.912.000.000 đồng.
9. Để vốn Điều lệ được làm tròn 1.008.000.000.000 đồng, ĐHCĐ giao cho HĐQT phát hành thêm số cổ phần tương ứng (dự kiến là 8.800 cổ phần). Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành và đối tượng phát hành.
10. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, thay đổi Điều lệ, thực hiện các công tác liên quan đến việc phát hành, phân phối, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu trả cổ tức theo phương án nêu trên.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Điều 8. Nhất trí thông qua kế hoạch quỹ tiền lương niên độ tài chính 2009-2010:

- Quỹ lương kế hoạch: 186 tỷ đồng tương ứng với kế hoạch doanh thu và lợi nhuận niên độ tài chính 2009 – 2010. Quỹ lương thực tế sẽ tương ứng với doanh thu và lợi nhuận sau thuế thực tế đạt được.
- Quỹ tiền lương kế hoạch không bao gồm lương tháng 13. Công ty sẽ chi trả lương tháng 13 cho toàn bộ CBCNV theo mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế 520 tỷ đồng như sau:

Stt	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST	Lương tháng 13 được hưởng
1	Kinh doanh có lợi nhuận sau thuế	01 tháng lương
2	Từ 100% đến dưới 120%	02 tháng lương
3	Từ 120% trở lên	03 tháng lương

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 9. Nhất trí thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban cố vấn niên độ tài chính 2009 – 2010:

Chức danh	Số lượng thành viên	Thù lao/tháng (đồng)	Số tháng	Thù lao/năm (đồng)
Chủ tịch HĐQT	1	15.000.000	12	180.000.000
Phó Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	12	120.000.000
Thành viên HĐQT	5	8.000.000	12	480.000.000
Trưởng Ban Kiểm soát	1	7.000.000	12	84.000.000
Thành viên Ban Kiểm soát	2	5.000.000	12	120.000.000
Trưởng Ban Cố vấn	1	7.000.000	12	84.000.000
Thành viên Ban Cố vấn	2	5.000.000	12	120.000.000
Tổng cộng	13	/	12	1.188.000.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

324-L
 TY
 AN
 DAN
 EN
 NH DIT

Điều 10. Nhất trí ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 04 công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán niên độ tài chính 2009 - 2010:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
3. Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 %

Điều 11. Nhất trí thông qua chủ trương đầu tư ra nước ngoài.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,98%

Điều 12. Nhất trí thông qua chủ trương góp vốn thành lập Công ty Chứng khoán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 94,41%

Điều 13. Nhất trí thông qua nội dung việc từ nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS:

Stt	Họ tên	Chức danh
1	Ông Vũ Bảo Quốc	TV.HĐQT
2	Ông Nguyễn Nguyên Anh	TV.BKS
2	Bà Nguyễn Thị Khoa	TV.BKS

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 %

Điều 14. Công bố kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên BKS nhiệm kỳ 2008 – 2012 (theo phương thức bầu dồn phiếu):

Stt	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ bầu
1	Ông Lý Duy Hoàng	TV.HĐQT	92,68 %
2	Ông Lý Văn Xuân	TV.BKS	86,26 %
3	Bà Huỳnh Thị Hồng Vy	TV.BKS	82,77 %

Điều 15. Nhất trí thông qua việc phê chuẩn Ông Lê Phước Vũ đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc niên độ tài chính 2009-2010.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 %.

Điều 16. Giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung nghị quyết này và báo cáo cho Đại Hội đồng cổ đông trong kỳ Hội nghị sau.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP.HCM
- Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương
- Các cổ đông;
- HĐQT; BKS Công ty;
- Lưu HĐQT.



LÊ PHƯỚC VŨ